

Số: 211/KH-THPTXT

*Xuân Trường, ngày 01 tháng 10 năm 2021***KẾ HOẠCH****Tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục**
Năm học 2021 – 2022

Căn cứ Thông tư số 18/2018/XH-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ công văn số 1194/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021 – 2022;

Căn cứ công văn số 1317/SGDĐT-QLCLGD ngày 8/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn công tác Quản lý chất lượng giáo dục năm học 2021 – 2022;

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2021 – 2022 của nhà trường;

Trường THPT Xuân Trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học 2021 – 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Xem xét, kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 18/2018/XH-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo nhằm duy trì chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất, từ đó thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của trường;

2. Đề giải trình với các cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục và đề cơ quan chức năng đánh giá và công nhận lại trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

3. Phạm vi tự đánh giá là toàn bộ các hoạt động của trường theo bộ tiêu chuẩn tiêu chuẩn của đánh giá chất lượng giáo dục trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo thông tư số 18/2018/XH-BGDĐT ngày 22/08/2018 ở cấp độ 3 và cấp độ 4.

4. Yêu cầu đánh giá:

- a) Khách quan và trung thực;
- b) Công khai và minh bạch;
- c) Đúng tiến độ thời gian.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hội đồng tự đánh giá và các nhóm công tác

a) Thành lập Hội đồng tự đánh giá: tiếp tục theo quyết định Số: /QĐ-THPTXT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của đơn vị. **Thành phần hội đồng tự đánh giá**

a) Hội đồng tự đánh giá

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- THPTXT ngày 08 tháng 10 năm 2021 của
Hiệu trưởng Trường THPT Xuân Trường)

XH	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Phạm Văn Châu	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Ông Đỗ Hồng Tuyền	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
3	Ông Nguyễn Văn Khoa	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
4	Ông Nguyễn Tiến Phương	Phó Hiệu trưởng	Phó chủ tịch
5	Ông Đỗ Quốc Thiệu	Chủ tịch Công Đoàn	Thành viên HĐ
6	Ông Phạm Cao Thế	Thư ký HĐ trường	Thành viên HĐ
7	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Tổ trưởng Tổ Toán - Tin	Thành viên HĐ
8	Bà Nguyễn Thị Duyên	Tổ trưởng Tổ Ngữ Văn	Thành viên HĐ
9	Ông Nguyễn Đức Trọng	Tổ trưởng Tổ Lý - TBTN	Thành viên HĐ
10	Ông Vũ Văn Dương	Tổ trưởng Tổ Hóa	Thành viên HĐ
11	Bà Đinh Thị Sen	Tổ trưởng Tổ Sinh - CN	Thành viên HĐ
12	Bà Phạm Minh Nguyệt	Tổ trưởng Tổ Sử - Địa - GDCD	Thành viên HĐ
13	Bà Tống Thị Khuyên	Bí thư Đoàn trường	Thành viên HĐ
14	Bà Nguyễn Thị Sen	Tổ trưởng Tổ VP	Thành viên HĐ
15	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Tổ trưởng tổ TD-QPAN	Thành viên HĐ

(Danh sách gồm có 15 người).

b) Nhóm thư ký

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Trịnh Thương Huyền	Tổ trưởng tổ tiếng Anh	Thư ký Tiêu chuẩn 1
2	Vũ Thị Thanh Thủy	Phó Bí thư Đoàn trường	Thư ký Tiêu chuẩn 2
3	Bà Nguyễn T Bích Len	Tổ phó tổ Toán - Tin	Thư ký Tiêu chuẩn 3
4	Bà Đinh Thị Thu	Trưởng Ban nữ công	Thư ký Tiêu chuẩn 4
5	Bà Nguyễn Thị Mơ	Nhân viên	Thư ký Tiêu chuẩn 5
6	Ông Phạm Cao Thế	Thư ký HĐ trường	Tổng thư ký

c) Các nhóm công tác

Tiêu chuẩn	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Đinh Thị Sen Bà Trịnh Thương Huyền Bà Tống Thị Khuyên Bà Phạm Minh Nguyệt	Tổ trưởng tổ Sinh - CN Tổ trưởng tổ tiếng Anh Bí thư Đoàn trường Tổ trưởng	Nhóm trưởng Thư ký -Thành viên Thành viên Thành viên
2	Ông Đỗ Quốc Thiệu Bà Vũ Thanh Thủy Bà Nguyễn Thị Hảo	Chủ tịch Công Đoàn Phó Bí thư Đoàn trường Nhân viên VP	Nhóm trưởng Thư ký -Thành viên Thành viên
3	Ông Nguyễn Đức Trọng Bà Nguyễn Bích Len Bà Nguyễn Thị Duyên Bà Nguyễn Thị Sen	Tổ trưởng Lý - TBTN Tổ phó tổ Toán - Tin Tổ trưởng tổ Văn Tổ trưởng tổ VP	Nhóm trưởng Thư ký Thành viên Thành viên
4	Ông Nguyễn Tuấn Anh Bà Đinh Thị Thu Bà Nguyễn Thị Sen	Tổ trưởng tổ Toán - Tin Trưởng Ban nữ công Tổ trưởng tổ VP	Nhóm trưởng Thư ký- Thành viên Thành viên
5	Ông Nguyễn Xuân Bắc Bà Nguyễn Thị Mơ Ông Vũ Văn Dương	Tổ trưởng tổ TD-QPAN Nhân viên VP Tổ trưởng tổ Hóa	Nhóm trưởng Thư ký-Thành viên Thành viên

2. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

- a) Thời gian: Từ ngày 01 đến ngày 08 tháng 10 năm 2021.
- b) Thành phần: Hội đồng tự đánh giá và các giáo viên, nhân viên có liên quan.
- c) Nội dung: Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá.

3. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các hoạt động cần huy động nguồn lực	Thời điểm huy động
1	1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường THPT.	- Cơ cấu tổ chức	Ngày 25 hàng tháng
	2. Lớp học , số học sinh , điểm trường theo quy định của Điều lệ trường THPT.	- Lớp học - Học sinh - Điểm trường	Ngày 25 hàng tháng
	3. Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo quy định tại Điều lệ trường THPT.	- Các tổ chuyên môn - Tổ văn phòng	Ngày 25 hàng tháng
	4. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục các cấp; đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.	- Chỉ thị, Nghị Quyết - Lưu báo cáo	Ngày 25 hàng tháng
	5. Quản lý hành chính, thực hiện các phong trào thi đua theo quy định.	- Thông tin báo cáo - Quản lý hành chính - Thực hiện các phong trào thi đua	Ngày 25 hàng tháng
	6. Quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và quản lý tài chính, đất đai, cơ sở vật chất theo quy định.	- Thực hiện nội dung giáo dục - Quản lý tài chính - Đất đai - Cơ sở vật chất	Ngày 25 hàng tháng
	7. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh các hiểm	- An ninh trật tự - Phòng chống bạo lực - Phòng chống dịch bệnh	Ngày 25 hàng tháng

	họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường.		
2	1. Năng lực của hiệu trưởng , phó hiệu trưởng trong quá trình triển khai các hoạt động giáo dục.	- Năng lực - Hiệu trưởng - Phó Hiệu trưởng	Ngày 25 hàng tháng
	2. Số lượng, trình độ đào tạo của giáo viên theo quy định của Điều lệ trường THPT.	- Giáo viên	Ngày 25 hàng tháng
	3. Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên và việc đảm bảo các quyền của giáo viên.	- Kết quả xếp loại giáo viên - Quyền của giáo viên	Ngày 25 hàng tháng
	4. Số lượng, chất lượng và việc đảm bảo các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhân viên của nhà trường.	- Nhân viên	Ngày 25 hàng tháng
	5. Học sinh của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường THPT và của pháp luật.	- Học sinh	Ngày 25 hàng tháng
3	1. Khuôn viên, cổng trường, biển trường, tường hoặc hàng rào bảo vệ, sân chơi, bãi tập theo quy định của Điều lệ trường THPT.	- Khuôn viên	Ngày 25 hàng tháng
	2. Phòng học , bàn, ghế cho giáo viên, học sinh.	- Phòng học	Ngày 25 hàng tháng
	3. Khôi phòng, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường THPT.	- Trang thiết bị văn phòng	Ngày 25 hàng tháng
	4. Công trình vệ sinh , nhà để xe , hệ thống nước sạch , hệ thống thoát nước, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.	- Công trình vệ sinh - Nhà để xe - Nguồn nước sạch	Ngày 25 hàng tháng

	5. Thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu , học tập của cán bộ , giáo viên, nhân viên và học sinh.	- Thư viện	Ngày 25 hàng tháng
	6. Thiết bị dạy học , đồ dùng dạy học và hiệu quả sử dụng thiết bị , đồ dùng dạy học.	- Thiết bị, ĐDDH - Hiệu quả sử dụng ĐDDH	Ngày 25 hàng tháng
4	1. Tổ chức và hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.	- Tổ chức Ban đại diện CMHS - Hiệu quả của Ban đại diện CMHS	Ngày 25 hàng tháng
	2. Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng , chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục.	- Cấp ủy Đảng - Chính quyền	Ngày 25 hàng tháng
	3. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương , huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.	- Các tổ chức đoàn thể địa phương	Ngày 25 hàng tháng
5	1. Thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục địa phương.	- Thực hiện chương trình, kế hoạch	Ngày 25 hàng tháng
	2. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường.	- Các hoạt động ngoài giờ lên lớp	Ngày 25 hàng tháng
	3. Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục trung học đúng độ tuổi của địa phương.	- Phổ cập - HĐ hỗ trợ giáo dục	Ngày 25 hàng tháng
	4. Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo	- Kết quả đánh giá học lực của HS	Ngày 25 hàng tháng

	dục.		
	5. Tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.	- Giáo dục thể chất - Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.	Ngày 25 hàng tháng
	6. Hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường.	- Hiệu quả hoạt động giáo dục	Ngày 25 hàng tháng
	7. Giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo.	- Kỹ năng sống cho học sinh	Ngày 25 hàng tháng

4. Dự kiến các minh chứng cần thu thập cho từng tiêu chí

4.1. Đạt tiêu chuẩn cấp độ 1 (từ điều 7 đến điều 11 của thông tư số 18/2018/XH-BGDĐT ngày 22/08/2018)

Tiêu chuẩn 1: có 10 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 2: có 4 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 3: có 6 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 4: có 2 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 5: có 6 tiêu chí.

Mỗi tiêu chí có 3 chỉ báo. Tổng cộng có 28 tiêu chí và 84 chỉ báo.

4.2. Đạt tiêu chuẩn cấp độ 2 và 3. Trong đó lưu ý:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

1. Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

2. Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

4. Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tiêu chí 1.5: Lớp học

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh,

6. Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

7. Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

8. Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

9. Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

2.2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

a) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên và có giáo viên báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định; Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

4. Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Học sinh thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và được đảm bảo các quyền theo quy định.

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

2.3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

a) Khuôn viên xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn, có đủ các thiết bị dạy học theo quy định; Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

3. Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính - quản trị

a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính-quản trị;

b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;

c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khôi hành chính - quản trị. Khôi hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa. Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Tiêu chí 3.6: Thư viện

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học và các hoạt động;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo. Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2.4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

2.5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

1. Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả. Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

2. Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

3. Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

4. Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

5. Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

6. Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở),

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở),

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở)

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở),

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% bỏ học, không quá 02% lưu ban;

c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung hoạt động
<p>Tuần 2-3 Tháng 10/2021</p>	<p>1. Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG. 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. 3. Họp Hội đồng TĐG để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; - Dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp Hội đồng TĐG triển khai hoạt động TĐG; - Dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG. 4. Phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.</p>
<p>Tuần 4 Tháng 10/2021</p>	<p>1. Tổ chức hội thảo/tập huấn/hội nghị về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan. 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí.</p>
<p>Tuần 1 Tháng 11/2021</p>	<p>1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: - Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí; - Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được. 2. Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng. 3. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí.</p>
<p>Tuần 2 Tháng 11/2021</p>	<p>Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí</p>
<p>Tuần 3 – 4 Tháng 11/2021</p>	<p>Họp hội đồng TĐG để: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG;</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; - Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung; - Dự thảo báo cáo TĐG.
Tuần 01 Tháng 12/2021	<p>Họp Hội đồng TĐG để:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG; - Thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung; - Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường; - Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng .
Tuần 02 Tháng 12/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành. 2. Gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến. 3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp . 4. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường). 5. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.
Tuần 3-4 Tháng 12/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục trong năm học 2021-2022 của trường THPT Xuân Trường ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Nam Định;
- Hội đồng tự đánh giá.
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Châu